

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi tuyển giáo viên cho các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và giáo viên các môn học thuộc chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên năm học 2017-2018

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 25/9/2013 của UBND tỉnh; Công văn số 5685/UBND-NC ngày 15 tháng 9 năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức thi tuyển giáo viên cho các cơ sở giáo dục công lập năm học 2017-2018 và Công văn số 5682/UBND-NC ngày 15 tháng 9 năm 2017 về chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên cho các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, thành phố; Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi thông báo kế hoạch tổ chức thi tuyển như sau:

I. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

1. Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển giáo viên:

a) Có quốc tịch Việt Nam và có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi từ 36 tháng trở lên. Trong trường hợp không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi thì phải có cha, mẹ, vợ hoặc chồng của người dự tuyển có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi;

Đối với người không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi, phải cam kết làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi ít nhất 10 năm hoặc thí sinh tốt nghiệp đại học sư phạm hệ chính quy loại giỏi trở lên hoặc tốt nghiệp đại học sư phạm hệ chính quy loại khá và có bằng tốt nghiệp thạc sỹ đúng chuyên ngành cần tuyển.

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có đơn đăng ký dự tuyển, có lý lịch rõ ràng;

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, cụ thể:

- Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông được cấp từ ngày



27/3/2014 trở về trước;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên của một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì phải có chứng chỉ ngoại ngữ thứ hai với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ thứ hai trình độ B trở lên;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc có chứng chỉ tin học cơ bản trình độ A trở lên;

Người đăng ký dự tuyển có thể nộp một trong các chứng chỉ sau đây thay thế cho chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương **bậc 2** khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT gồm: TOEFL 450/133 trở lên, IELTS 3.5 trở lên, TOEIC 350 trở lên, Ucles KET/PET và nộp một trong các chứng chỉ sau đây thay thế cho chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương **bậc 1** khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT gồm: TOEFL 400/97 trở lên, IELTS 3.0 trở lên, TOEIC 150 trở lên, Ucles KET.

Đối với những người dự tuyển làm giáo viên của Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh: ưu tiên có chứng chỉ hoặc chứng nhận đã qua chương trình bồi dưỡng về tập học do các cơ sở giáo dục có chức năng cấp.

Đối với giáo viên giảng dạy các môn học thuộc chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, tiêu chuẩn và điều kiện đăng ký dự tuyển thực hiện như giáo viên dạy trung học phổ thông. Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ thực hiện công đoạn tổ chức thi. UBND các huyện có thí sinh thi tổ chức xét tuyển theo quy định.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển giáo viên

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào một chỉ tiêu vị trí việc làm; nếu thí sinh nào đăng ký 02 vị trí việc làm trở lên hoặc hồ sơ khai không trung thực thì sẽ bị xóa tên trong danh sách dự thi hoặc hủy kết quả thi.

4. Đối với những người đã nộp hồ sơ để xét tuyển dụng theo Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 4 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về chính

sách thu hút, ưu đãi nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác, làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt danh mục ngành, nghề đào tạo thuộc các lĩnh vực được tỉnh ưu tiên thu hút tuyển dụng trong năm 2017 đối với những người có trình độ tiến sỹ, thạc sỹ, đại học đến công tác, làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi; theo đó có 5 chỉ tiêu cho Trường THPT chuyên Lê Khiết; trong thời gian chưa có thông báo kết quả trúng tuyển thì vẫn được tham gia đăng ký dự tuyển.

II. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

1. Đơn đăng ký dự tuyển giáo viên (theo mẫu quy định của cơ quan cơ thẩm quyền tuyển dụng);

2. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật, dán ảnh 4cm X 6cm (theo mẫu quy định của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng), có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn hoặc Thủ trưởng cơ quan, đơn vị người dự tuyển đang công tác (trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển);

3. Bản sao Giấy khai sinh;

4. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 12 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

5. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

6. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển (có chứng thực);

7. Bản sao sổ hộ khẩu gia đình (có chứng thực);

8. Bản sao sổ bảo hiểm xã hội và các hợp đồng lao động (nếu có) (có chứng thực).

9. 02 ảnh cỡ 3cm X 4cm; 04 phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận;

Hồ sơ đăng ký dự tuyển giáo viên được đựng trong bì cỡ 24 cm X 32 cm (theo quy định của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng). Tất cả các loại hồ sơ phải sắp xếp theo thứ tự quy định như trên, ứng viên đăng ký dự tuyển phải trực tiếp đến nộp hồ sơ. Hồ sơ không trúng tuyển không trả lại.

* **Lưu ý:** Các thí sinh có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp thì phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng theo quy định tại Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp.

III. Nội dung, hình thức thi: thi theo 2 vòng như sau

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm, gồm 2 môn

- Môn ngoại ngữ (môn điều kiện): Thi trắc nghiệm trên máy tính một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Trung Quốc, Đức (do thí sinh đăng ký tại đơn dự tuyển) theo yêu cầu của vị trí việc làm; thời gian thi: 30 phút với tất cả thí sinh dự thi.

- Môn Tin học văn phòng (môn điều kiện): Thi trắc nghiệm trên máy tính; nội dung thi theo yêu cầu của vị trí việc làm; thời gian thi: 30 phút đối với tất cả thí sinh dự thi.



* **Lưu ý:** Thí sinh có điểm thi một trong hai môn thi ở vòng 1 không đạt từ 50 (năm mươi) điểm trở lên thì không được dự thi các môn thi ở vòng 2.

2. Vòng 2: Thi môn kiến thức chung và môn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành:

- **Môn Kiến thức chung:** Thi viết 01 bài về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Thời gian thi: 120 phút.

- **Môn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành:** Thông qua 02 hình thức: Thi viết và thi thực hành (giảng dạy 01 tiết thực tế trên lớp).

+ Thi viết: Thời gian 180 phút.

+ Thi thực hành: Giảng dạy 01 tiết trên lớp theo phân phối chương trình của cấp học, môn học tương ứng với vị trí việc làm của người dự tuyển.

+ Trường hợp vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc công nghệ thông tin, bài thi viết chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc công nghệ thông tin. Trong trường hợp này người dự tuyển không phải thi môn ngoại ngữ hoặc tin học văn phòng theo quy định tại vòng 1.

IV. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ và môn tin học văn phòng

1. Miễn thi môn ngoại ngữ: trong trường hợp môn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

- Thí sinh dự thi là người dân tộc thiểu số đang cư trú tại các huyện miền núi đăng ký dự thi tại nơi đang cư trú thì được miễn thi môn Ngoại ngữ.

2. Miễn thi môn Tin học văn phòng: trong trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

V. Cách tính điểm và cách xác định người trúng tuyển

1. Cách tính điểm:

a) Bài thi được chấm theo thang điểm 100;

b) Điểm các môn thi được tính như sau:

- Môn kiến thức chung: Tính hệ số 1;

- Môn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành: bài thi viết tính hệ số 1; phần thi thực hành giảng dạy tính hệ số 2;

- Môn Ngoại ngữ, môn Tin học (môn điều kiện): Tính hệ số 1 và không tính vào tổng số điểm thi.

c) Kết quả thi tuyển = (điểm của bài thi môn kiến thức chung x 1) + (điểm bài thi viết môn chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành x 1) + (điểm phần thi thực hành giảng dạy x 2).

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển giáo viên

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển giáo viên phải có đủ các điều kiện sau đây:

- a. Có đủ các bài thi, phần thi của các môn thi;
- b. Có điểm của mỗi bài thi, phần thi đạt từ 50 (năm mươi) điểm trở lên;
- c. Có kết quả điểm thi lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.
- d. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng, thì người có tổng số điểm các bài thi chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm các bài thi chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng giáo viên quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều 11 Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 25/9/2013 của UBND tỉnh.

VI. Số lượng tuyển dụng:

- Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số: V.07.05.15 gồm 143 vị trí (*chỉ tiêu, môn tuyển dụng theo bảng thống kê nhu cầu tuyển dụng kèm theo Công văn này*).

VII. Thời gian, lệ phí, tài liệu ôn thi

1. Thời gian thu nhận hồ sơ: Từ ngày 25/9/2017 đến ngày 20/10/2017 tại Phòng Tổ chức Cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo, số 58 Hùng Vương, TP.Quảng Ngãi; Điện thoại 02553824167 (*trong giờ hành chính các ngày làm việc, buổi sáng từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00; buổi chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30; không nhận hồ sơ quá hạn*). Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển sẽ niêm yết tại Sở Giáo dục và Đào tạo và Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT từ ngày 25/10/2017.

2. Dự kiến các mốc thời gian tổ chức thi tuyển

- Thi vòng 1: Từ ngày 21/11/2017 đến 25/11/2017; trước ngày 05/12/2017 công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện tiếp tục dự thi tuyển vòng 2.

- Thi vòng 2: trước ngày 31/12/2017; cụ thể:

+ Từ ngày 15/12/2017 đến ngày 25/12/2017 thi phần thực hành giảng dạy 1 tiết trên lớp;

+ Ngày 30/12/2017; buổi sáng thi môn viết về chuyên môn, nghiệp vụ; thời gian 180 phút (*7 giờ 00 thí sinh vào phòng thi, 7 giờ 30 tính giờ làm bài*) buổi chiều thi môn kiến thức chung; thời gian 120 phút (*14 giờ 00 thí sinh vào phòng thi; 14 giờ 30 tính giờ làm bài*). Công bố điểm trước ngày 31/01/2018. Nhận đơn phúc khảo bài thi trước ngày 10/02/2018.

* **Lưu ý:** Thời gian thi, địa điểm thi, danh sách thí sinh đủ điều kiện thi.. cụ thể, thí sinh theo dõi thông báo của Sở Giáo dục và Đào tạo tại cổng thông tin điện tử: <http://quangngai.edu.vn> (mục thông báo).

3. Tài liệu, đề cương ôn tập cho thí sinh thi tuyển vào các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo được công bố trên Cổng thông tin điện tử: <http://quangngai.edu.vn> (mục thông báo) sau ngày 5/10/2017.



4. Lệ phí thi: Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; mức thu cụ thể: 400.000đ/thí sinh. Lệ phí thi nộp cùng lúc với hồ sơ đăng ký dự thi.

Trên đây là Kế hoạch thi tuyển giáo viên năm học 2017 - 2018 cho các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện: Sơn Tịnh, Ba Tơ, Sơn Tây, Trà Bồng, Tây Trà;
- Cơ quan báo, đài;
- Công TTĐT của Sở GDĐT;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCB.



GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Phú

NHU CẦU TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN CHO CÁC TRƯỜNG TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VÀ CÁC TT GDNN-GDCTX HUYỆN
(Kèm theo Kế hoạch số 67/KH-SGDĐT ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Sở GDĐT)

TT	Đơn vị (THPT)	Tổng số GV đề nghị tuyển mới	Môn Toán	Môn Lý	Môn Hoá	Môn Sinh	Môn Văn	Môn Sử	Môn Địa	Môn ngoại ngữ	Môn GD&CD	Môn TD	Môn GDQP	Môn CN	Môn Tin	Đoàn-Đội; Khuyết tật	Ghi chú
1	Đoàn vị trực thuộc Sở GDĐT																
1	Trường THPT Bình Sơn	2					1		1								
2	Trường THPT Vạn Tường	1					1										
3	Trường THPT Trần Kỳ Phong	1												1			môn CN công nghiệp hoặc Lý-CN
4	Trường THPT Lê Quý Đôn	2					1			1							
5	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	1							1								
6	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	2									1						
7	Trường THPT chuyên Lê Khiết	7	1				2		1	1			1		1		
8	Trường THPT Lê Trung Đình	1															
9	Trường THPT số 2 Nghĩa Hành	6		2			1		1	1							
10	Trường THPT số 1 Tư Nghĩa	3					1				1						
11	Trường THPT số 2 Tư Nghĩa	1					1										
12	Trường THPT Phạm Văn Đồng	1				1											
13	Trường THPT số 2 Mộ Đức	3											2	1			môn CN công nghiệp hoặc Lý-CN
14	Trường THPT Trần Quang Diệu	1											1				
15	Trường THPT số 1 Đức Phổ	1							1								
16	Trường THPT số 2 Đức Phổ	4					3			1							
17	Trường THPT Lương Thế Vinh	2							1				1				
18	Trường THPT Lý Sơn	6	1							1	2				2		
19	Trường THPT Ba Tư	11	3		1		2			1	1	2	1				
20	Trường THPT Sơn Hà	8	1				1	1		2	1		1	1			môn CN công nghiệp hoặc Lý-CN
21	Trường THPT Trà Bồng	4			1		2			1							
22	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	11	2		1		2	1		3		1	1				
23	Trường THPT Minh Long	3								2							
24	Trường THPT Tây Trà	20	2	1	1	2	4	1	1	3	1	2	1		1		
25	Trường THPT Phạm Kiệt-Ba Tư	12	2	1		1	2	1	1	2	1	1			1		
26	Trường THPT THCS- Phạm Kiệt Sơn Hà	14	2	1	1		2	2		3	1			1	1		(Đoàn-Đội)

TT	Đơn vị (THPT)	Tổng số GV để nghị tuyển mới	Môn Toán	Môn Lý	Môn Hoá	Môn Sinh	Môn Văn	Môn Sử	Môn Địa	Môn ngoại ngữ	Môn GD&CD	Môn TD	Môn GDQP	Môn CN	Môn Tin	Đoàn-Đội; Khuyết tật	Ghi chú
27	Trường THPT Quang Trung	6					2			2	1		1				
28	TT hỗ trợ phát triển GD hoà nhập tỉnh	9										6	12	5	6	10	Ưu tiên có chứng nhận về bồi dưỡng tật học
	Cộng	143	14	5	5	4	28	5	8	24	11	6	12	5	6	10	
II	Đơn vị trực thuộc UBND các huyện																
1	TT GDNN-GDIX huyện Sơn Tịnh	1							1								
2	TT GDNN-GDIX huyện Ba Tơ	1				1											
3	TT GDNN-GDIX huyện Sơn Tây	1													1		
4	TT GDNN-GDIX huyện Trà Bồng	1													1		
5	TT GDNN-GDIX huyện Tây Trà	1	1														1 Toán-Tin
	Cộng	5	1			1	28	5	9	24	11	6	12	5	8	10	
	TỔNG CỘNG	148	15	5	5	5	28	5	9	24	11	6	12	5	8	10	



**QUY ĐỊNH MÃ VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ MÃ NGÀNH DỰ TUYỂN
KỶ THI TUYỂN DÙNG GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2017 - 2018**

(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-SGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Đơn vị	Môn Toán	Môn Lý	Môn Hoá	Môn Sinh	Môn Văn	Môn Sử	Môn Địa	Môn ngoại ngữ	Môn GD&CD	Môn TD	Môn GDQP	Môn CN	Môn Tin	Đoàn-Đội	Khuyết tật	Ghi chú
I	Mã ngành dự tuyển	TOA	VLY	HOA	SIN	VAN	LSU	DIA	NGG	CDA	TDU	QPH	CNG	TIN	DOA	KHT	
II	Mã vị trí việc làm																
*	Các đơn vị trực thuộc Sở																
1	Trường THPT Bình Sơn					BSO01		BSO02									
2	Trường THPT Vạn Tường					VTU01											
3	Trường THPT Trần Kỳ Phong												TKP01				môn CN công nghiệp hoặc Lý-CN
4	Trường THPT Lê Quý Đôn					LQD01			LQD02								
5	Trường THPT Võ Nguyên Giáp							VNG01									
6	Trường THPT Trần Quốc Tuấn									TQT01							
7	Trường THPT chuyên Lê Khiết	LKH01				LKH02		LKH03	LKH04			LKH05		LKH06			
8	Trường THPT Lê Trung Đình																
9	Trường THPT số 2 Nghĩa Hành		NH201			NH202		NH203	NH204	NH205							
10	Trường THPT số 1 Tư Nghĩa					TN101				TN102		TN103					
11	Trường THPT số 2 Tư Nghĩa					TN201											
12	Trường THPT Phạm Văn Đồng				PVD01												
13	Trường THPT số 2 Mộ Đức												MD201	MD202			môn CN công nghiệp hoặc Lý-CN
14	Trường THPT Trần Quang Diệu											TQD01					
15	Trường THPT số 1 Đức Phổ							DP101									
16	Trường THPT số 2 Đức Phổ					DP201			DP201								
17	Trường THPT Lương Thế Vinh							LTV01					LTV02				
18	Trường THPT Lý Sơn	LSO01							LSO02	LSO03				LSO04			
19	Trường THPT Ba Tơ	BTO01		BTO02		BTO03			BTO04	BTO05	BTO06	BTO07					
20	Trường THPT Sơn Hà	SHA01				SHA02	SHA03		SHA04	SHA05		SHA06	SHA07				môn CN công nghiệp hoặc Lý-CN



TT	Đơn vị	Môn Toán	Môn Lý	Môn Hoá	Môn Sinh	Môn Văn	Môn Sử	Môn Địa	Môn ngoại ngữ	Môn GD&CD	Môn TD	Môn GDQP	Môn CN	Môn Tin	Đoàn-Đội	Khuyết tật	Ghi chú
21	Trường THPT Trà Bồng			TBO01		TBO02			TBO03								
22	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	DTH01		DTH02		DTH03	DTH04		DTH05		DTH06		DTH07				
23	Trường THPT Minh Long								MLO01					MLO02			
24	Trường THPT Tây Trà	TTR01	TTR02	TTR03	TTR04	TTR05	TTR06	TTR07	TTR08	TTR09	TTR10	TTR11		TTR12			
25	Trường THPT Phạm Kiệt-Ba Tư	PK101	PK102		PK103	PK104		PK105	PK106	PK107	PK108			PK109			
26	Trường THPT THCS- Phạm Kiệt Sơn Hà	PK201	PK202	PK203		PK204	PK205		PK206	PK207			PK208		PK209		(Đoàn-Đội)
27	Trường THPT Quang Trung					QTR01			QTR02	QTR03		QTR04					
28	TT hỗ trợ phát triển GD hoà nhập tỉnh															KHT01	Ưu tiên có chứng nhận về bồi dưỡng tật học
*	Các đơn vị trực thuộc UBND huyện																
1	TT GDNN-GD&TX huyện Sơn Tịnh							TST01									
2	TT GDNN-GD&TX huyện Ba Tư				TBT01												
3	TT GDNN-GD&TX huyện Sơn Tây													TTY01			
4	TT GDNN-GD&TX huyện Trà Bồng													TTB01			
5	TT GDNN-GD&TX huyện Tây Trà	TTT01															1 Toán-Tin

